

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, theo các nội dung như sau:

I. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, có quy định:

“1. ... Ủy ban nhân dân các tỉnh trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch bổ sung vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 – 2025 và kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021 – 2025 điều chỉnh được giao tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này thông báo hoặc quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 – 2025 cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc bảo đảm phù hợp với các quy định Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 659/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị quyết của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư từng Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định của pháp luật liên quan”.

2. Căn cứ Điểm b Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định: *“Đối với số kế hoạch vốn năm 2023 còn lại là 61.568 triệu đồng (trong đó: Vốn ngân sách trung ương*

là 55.971 triệu đồng và vốn ngân sách địa phương là 5.597 triệu đồng) chỉ được thực hiện phân bổ cho Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 1 sau khi cấp thẩm quyền giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025”.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

1. Mục đích

a) Điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung vốn theo Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023.

b) Thực hiện phân bổ hết kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao năm 2023 theo Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

a) Đảm bảo trình tự điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

b) Làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

III. Quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết

1. Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiện toàn Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025. Trong đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh phân công. Đồng thời, thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1116/UBND-KTTH ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc bổ sung vốn ngân sách trung ương thực hiện 03 chương trình; theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đã xây dựng dự thảo tờ trình và nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang tổ chức lấy ý kiến

góp ý của Sở Lao động – Thương binh và xã hội (cơ quan chủ trì quản lý chương trình), Sở Tư pháp, các Sở ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn.

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị liên quan và ý kiến của Sở Tư pháp. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh lại dự thảo tờ trình và nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm có 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

a) Tổng vốn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang là **126.560 triệu đồng**, không đổi so với Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, đã thực hiện phân bổ là 64.992 triệu đồng, chưa phân bổ là 61.568 triệu đồng*) trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương là 115.055 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương là 11.505 triệu đồng.

b) Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang:

Thực hiện theo quy định Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Điều chỉnh, bổ sung khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

Thực hiện phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 là 126.560 triệu đồng cho các dự án sau:

- Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo là 102.503 triệu đồng (*trong đó: ngân sách trung ương là 93.185 triệu đồng, ngân sách địa phương là 9.318 triệu đồng*), tăng 61.568 triệu đồng (*trong đó: ngân sách trung ương là 55.971 triệu đồng, ngân sách địa phương là 5.597 triệu đồng*) so với Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững là 24.057 triệu đồng (*trong đó: ngân sách trung ương là 21.870 triệu đồng, ngân sách địa phương là 2.187 triệu đồng*), không đổi so với Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Danh mục và kế hoạch vốn chi tiết theo phụ lục đính kèm)

V. Những vấn đề xin ý kiến

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 334/TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Trên đây là Tờ trình về việc dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các Sở: TC, KH&ĐT, LĐ-TB&XH;
- KBNN tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.KTTH, P. KTN, KGVX, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Tờ trình số 387/TTr-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục các dự án, hoạt động	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh)				Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023				Tăng/giảm (+/-)	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:					
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)	Nguồn vốn khác		Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (đối ứng 10%)	Nguồn vốn khác			
	TỔNG SỐ	64.992	59.084	5.908		126.560	115.055	11.505	-	61.568		
1	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo	40.935	37.214	3.721		102.503	93.185	9.318	-	61.568		
1.1	<i>Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội huyện nghèo</i>	40.935	37.214	3.721		40.935	37.214	3.721	-		UBND huyện Tri Tôn	
1.2	<i>Tiểu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.</i>					61.568	55.971	5.597	61.568		UBND huyện Tri Tôn	
2	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	24.057	21.870	2.187		24.057	21.870	2.187	-			
2.1	<i>Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>	19.030	17.300	1.730		19.030	17.300	1.730	-		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
2.2	<i>Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững</i>	5.027	4.570	457		5.027	4.570	457	-		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	